

Số: 14...../ BC-HHDN

Bắc Giang, ngày 15 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Bổ sung các khó khăn vướng mắc và kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp

(Phục vụ buổi gặp mặt đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp)

Kính gửi: UBND tỉnh Bắc Giang

Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp các ngành, các địa phương trong tỉnh đã hết sức nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh đã có những bước đột phá, nhảy vọt, theo đánh giá của VCCI, chỉ số PCI của tỉnh Bắc Giang năm 2022 tăng 29 bậc, xếp thứ hai trên 63 các tỉnh thành phố. Đây là minh chứng rõ nét nhất cho việc thay đổi tư duy của cả hệ thống chính quyền trong tỉnh, là sự thể hiện cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp. Nhiều những phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp đã được lắng nghe và giải quyết kịp thời. Các doanh nghiệp phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự quyết tâm đổi mới của các cấp lãnh đạo. Thay mặt cho cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các đ/c lãnh đạo tỉnh, các sở, ban, ngành và các địa phương.

Trước hội nghị gặp mặt, đối thoại, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh đã có văn bản tổng hợp các khó khăn vướng mắc và kiến nghị của doanh nghiệp gửi UBND tỉnh. Trong đó đã nêu 10 vấn đề khó khăn chung và một số kiến nghị cụ thể của các doanh nghiệp. Đó là các vấn đề về thị trường bất động sản, phòng cháy chữa cháy, tiếp cận vốn tín dụng, thanh kiểm tra, phiền hà của cơ quan báo chí, thông báo giá vật liệu xây dựng, việc thực thi công vụ, việc triển khai ngay các chính sách của TW tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có 2 văn bản Tổng hợp tiến độ giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp. Qua kết quả giải quyết và phản ánh thêm của các doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh xin được nhấn mạnh và bổ sung thêm các khó khăn vướng mắc và tiếp tục kiến nghị việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp như sau:

Như chúng ta đã biết, cuộc chiến tranh Nga-Ucraina đã ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu, lạm phát gia tăng ở nhiều nước, nhất là Mỹ và khu vực EU, nhiều chuỗi cung ứng bị đứt gãy, nhu cầu giảm mạnh.

Ở trong nước, giá cả nguyên nhiên vật liệu tăng nhanh, thị trường bất động sản “đóng băng”, khó khăn trong đăng kiểm các phương tiện cơ giới...

Từ những tác động trên, doanh nghiệp trong tỉnh đang đứng trước những thách thức và khó khăn như sau:

1. Doanh nghiệp bất động sản đang ở trong tình trạng căng thẳng, thị trường trầm lắng hầu như không có giao dịch, doanh nghiệp không bán được hàng, tính thanh khoản thấp, ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động. Trong khi đó thì rất khó vay

vốn từ các ngân hàng thương mại. Nếu tình trạng này còn tiếp tục kéo dài, nguy cơ nhiều doanh nghiệp sẽ dẫn đến phá sản.

2. Do thị trường bất động sản đóng băng dẫn đến rất nhiều các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung ứng vật liệu xây dựng gặp khó khăn.

3. Do giá cả nguyên, nhiên vật liệu tăng cao, các nhà thầu xây lắp càng thi công càng lỗ, nhất là các nhà thầu đã ký hợp đồng theo đơn giá cố định trước khi giá cả tăng. Các doanh nghiệp gặp khó khăn về nguồn cung Vật liệu, nhất là đất san lấp mặt bằng

4. Các doanh nghiệp may mặc, gỗ xuất khẩu giảm sút đơn hàng, đặc biệt các doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực này gần như phải tạm dừng sản xuất vì không có đơn hàng

5. Do các doanh nghiệp FDI lớn cắt giảm công suất, giảm lao động, làm ảnh hưởng chung đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong tỉnh.

Theo phản ánh của các doanh nghiệp hiện nay nổi lên những điểm nghẽn lớn như sau:

1. Hệ thống pháp luật chồng chéo không đồng bộ, không thống nhất, nhiều quy định không phù hợp với thực tiễn dẫn đến cả cơ quan nhà nước và doanh nghiệp khó thực thi, điều này ảnh hưởng lớn đến quá trình giải quyết thủ tục hành chính, nhiều việc của doanh nghiệp kéo dài hàng năm trời nhưng không được giải quyết

2. Việc tiếp cận vay vốn ngân hàng vẫn gặp nhiều khó khăn. Các quy định của pháp luật thiên về bảo đảm an toàn cho các tổ chức tín dụng, mọi rủi ro doanh nghiệp phải gánh chịu. Điều này trái với tinh thần của Thủ tướng chỉ đạo là “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”.

3. Bên cạnh một số lãnh đạo, công chức nhiệt tình, trách nhiệm thì vẫn còn một bộ phận không nhỏ công chức sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ. Việc phối hợp giữa các cơ quan có liên quan để giải quyết thủ tục hành chính đã được khắc phục nhưng chưa thực sự mạnh mẽ nên còn có những công việc giải quyết kéo dài, gây tốn thời gian và ảnh hưởng rất lớn đến doanh nghiệp.

4. Quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đất đai chồng chéo, mâu thuẫn, trong khi đó các hiệu áp dụng quy hoạch còn khác nhau dẫn đến khó khăn vướng mắc trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và thực hiện những bước tiếp theo sau chủ trương đầu tư.

Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh cơ bản đồng tình nhất trí với các trả lời kiến nghị tại 2 văn bản tổng hợp tiến độ giải quyết kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, xin bổ sung thêm một số kiến nghị:

1. Về thị trường bất động sản:

Như trên trình bày doanh nghiệp bất động sản đang gặp rất nhiều khó khăn, vì vậy, trước mắt, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị cấp có thẩm quyền có các

chính sách hỗ trợ cho thị trường bất động sản, có chính sách cho doanh nghiệp bất động sản vay vốn với lãi suất thấp trong thời kỳ khó khăn. Trong thời gian tới, việc định giá đất khi giao đất cho nhà đầu tư cần sát với thị trường hơn nữa để tránh được giao đất nhưng giá cao, không có người mua.

Việc tính toán và nắm bắt thực tế cung-cầu để định hướng đầu tư trên địa bàn tỉnh hiện nay và thời gian tới là rất cần thiết. Đề nghị UBND tỉnh và các ngành chức năng thông tin về thực trạng và định hướng phát triển lĩnh vực này một cách cụ thể để việc kinh doanh và đầu tư BĐS trên địa bàn tỉnh được rõ nét và lành mạnh hơn!

2. Về vốn tín dụng.

Chúng tôi đánh giá cao các động thái tích cực của Ngân hàng nhà nước – chi nhánh tỉnh Bắc Giang. Khi có phản ánh vướng mắc khó khăn, Lãnh đạo ngân hàng đã chủ động tới làm việc với Ban Thường trực của Hiệp hội. Tuy nhiên giữa các quy định của pháp luật về điều kiện cho vay với thực tiễn cuộc sống còn cách xa nhau

Hiện tại lãi suất cho vay tuy có giảm nhưng việc tiếp cận nguồn vốn vẫn rất khó khăn do các ngân hàng thương mại siết chặt các điều kiện cho vay; việc định giá tài sản thế chấp thấp; tỷ lệ vay trên tài sản thế chấp bị kéo thấp xuống... Theo phản ánh của doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp đã được nhà nước cấp sổ đỏ cho cả khu đô thị nhưng ngân hàng thương mại không chấp nhận thế chấp bằng sổ đỏ đó. Thậm chí đất ở khu dân cư cơ bản đã hoàn thành xong hạ tầng, Nhà nước đã cấp sổ đỏ cho doanh nghiệp, doanh nghiệp mang sổ đỏ đó thế chấp để vay vốn tại ngân hàng nhưng cũng không được.

Các ngân hàng thương mại cần thật sự tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho DN tiếp cận nguồn vốn, tiếp cận các chính sách tín dụng ưu đãi đi đôi với việc giảm bớt sự cứng nhắc, máy móc và cần linh hoạt hơn trong khâu thẩm định. Chủ động thiện chí hơn trong hợp tác với doanh nghiệp những lúc khó khăn.

3. Về việc cắt điện

Chúng tôi rất chia sẻ với ngành điện về tình hình khó khăn cấp điện hiện nay và việc cắt điện là không thể tránh khỏi. Tuy nhiên các doanh nghiệp phản ánh nhiều nơi bị cắt điện đột ngột mà không được thông báo, hoặc có thông báo nhưng sát với thời điểm cắt điện. Vấn đề này gây thiệt hại nặng nề cho các doanh nghiệp sản xuất. Việc mất điện đã gây thiệt hại cho doanh nghiệp nhưng việc mất điện đột ngột còn gây thiệt hại gấp nhiều lần đối với một số doanh nghiệp sản xuất đặc thù. Đề nghị ngành điện cần chủ động thông báo sớm việc dừng cấp và tái cấp cụ thể đến người dân và doanh nghiệp để doanh nghiệp chủ động điều chỉnh thời gian sản xuất, tránh gây thiệt hại.

4. Về thông báo giá vật liệu xây dựng và việc tính chi phí vận chuyển.

Chúng tôi cơ bản đồng tình với trả lời kiến nghị của Sở Xây dựng. Tuy nhiên, Sở Xây dựng có nêu *“Do vậy, khi tham gia các gói thầu, các nhà thầu cần kiến nghị các chủ đầu tư tính đúng, tính đủ các chi phí vận chuyển bổ sung vào giá tham gia dự thầu. Kiên quyết thương thảo với các gói thầu không tính đúng, tính đủ gây thiệt hại cho nhà thầu”*. Trong thực tiễn, chủ đầu tư không chỉ đạo đơn vị tư vấn tính

đúng, tính đủ chi phí vận chuyển, cơ quan có thẩm quyền đã phê duyệt giá gói thầu, khi tham gia dự thầu, các nhà thầu rất khó kiến nghị chủ đầu tư tính đúng tính đủ và cũng rất khó thương thảo nâng giá dự thầu cao hơn giá gói thầu đã được phê duyệt. Chúng tôi kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước cần tăng cường chỉ đạo các chủ đầu tư phải thực hiện tốt việc tính đúng tính đủ chi phí vận chuyển, mặt khác, các cơ quan thẩm định cần phải thực hiện tốt việc thẩm định giá gói thầu.

5. Về phòng cháy chữa cháy:

Như đã phản ánh, các văn bản quy phạm pháp luật quy định liên quan đến các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC liên tục có sự thay đổi, gây khó cho DN. Chỉ trong vòng 18 tháng nhưng có tới 3 văn bản, trong đó có 2 thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng liên quan đến quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; Thông tư 02/2021/TT-BXD; Thông tư số 06-2022/TT-BXD). Bản thân DN đang đầu tư theo phương án cũ, bây giờ lại phải thẩm định, nghiệm thu theo phương án mới mà không có hướng dẫn chuyển tiếp khiến các DN cũng như cán bộ thẩm định gặp nhiều khó khăn. Nhiều các tiêu chuẩn trong bộ Quy chuẩn của Bộ Xây dựng không phù hợp với thực tiễn, không phù hợp với trình độ phát triển của Việt Nam.

Chúng tôi được biết, Chính phủ giao cho bộ Xây dựng sửa lại QCVN 06:2022/BXD xong trước ngày 30/6/2023.

Sau khi có bộ Quy chuẩn mới đề nghị các cơ quan chức năng nhanh chóng phổ biến, hướng dẫn cho các doanh nghiệp để giải quyết ngay các khó khăn bất cập.

6. Về việc giao đất đối với các dự án khu đô thị khu dân cư.

Theo chúng tôi được biết, tỉnh có chủ trương giao đất một lần cho nhà đầu tư, sau khi đã hoàn thành toàn bộ công tác bồi thường GPMB. Đây là chủ trương đúng với quy định của Luật Đất đai.

Tuy nhiên, trong thực tiễn điều này rất khó thực hiện đối với các dự án lớn hoặc đối với các dự án đã cơ bản BTGPMB xong còn sót lại một phần diện tích nhỏ do nhiều nguyên nhân khách quan khác nhau chưa thể giải phóng hết được. Việc đã BTGPMB mà không đổ đất san lấp thì dễ bị tái chiếm lại. Mặt khác nhà đầu tư đã phải bỏ ra một lượng tiền rất lớn bồi thường giải phóng mặt bằng, chỉ vì một ít diện tích chưa giải phóng xong mà doanh nghiệp không được giao đất để triển khai dự án dẫn đến thiệt hại lớn về tài chính cho nhà đầu tư, trong khi đó nhà đầu tư đang rất khó khăn về vốn.

Để giải quyết vấn đề này phù hợp với thực tiễn và theo quy định pháp luật, chúng tôi đề nghị hướng thứ nhất là trong quá trình chuẩn bị dự án, các cơ quan nhà nước có liên quan cần nghiên cứu phân kỳ đầu tư một cách hợp lý để giảm diện tích các khu đất cần BTGPMB một lần. Hướng thứ hai là đối với những khu đất mà việc BTGPMB cơ bản đã xong, chỉ còn một phần diện tích nhỏ thì Nhà nước cũng nên giao đất cho nhà đầu tư để triển khai san lấp đất, tránh tái lấn chiếm. Các cơ quan chức năng cũng cần kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định luật pháp cho phù hợp với thực tiễn.

Một số nhà đầu tư được Nhà nước giao đất nhưng hiện tại đang rất khó khăn về nguồn vốn, chưa có đủ kinh phí để nộp cho Nhà nước. TW đã có Nghị định số 12/2023/NĐ-CP Về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023, ở cấp địa phương, đề nghị tỉnh cho phép giãn thời gian nộp tiền sử dụng đất, nhà đầu tư chấp nhận trả thêm tiền chậm nộp theo quy định là (0,03%/ngày).

Hiện tại ở một số dự án đầu tư khu đô thị, nhà đầu tư đã được nhà nước giao đất, tuy nhiên người dân vẫn ra căng lều bạt, cản trở thi công, trong khi đó các cấp chính quyền chưa có biện pháp quyết liệt để bảo vệ thi công. Chúng tôi đề nghị các cấp chính quyền cần phải có thái độ dứt khoát đối với các hành vi chống đối, cản trở thi công, tạo điều kiện cho nhà đầu tư thực hiện đúng tiến độ cam kết.

7. Về thanh, kiểm tra, thực thi công vụ.

Chúng tôi cơ bản đồng tình nhất trí với trả lời của Thanh tra tỉnh, mong rằng trong thời gian tới UBND tỉnh và các cấp các ngành sớm giải quyết những chồng chéo trùng lặp thanh, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Theo dõi kỳ họp Quốc hội đang diễn ra, chúng ta thấy các đại biểu quốc hội phát biểu rất nhiều về hiện tượng sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ. Đây là cản trở lớn nhất hiện nay đối với việc phát triển của các doanh nghiệp. Trong thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh có biện pháp cụ thể để khắc phục có hiệu quả tình hình trên.

8. Về tình hình an ninh tại các công trường xây dựng khu đô thị.

Hiện tại, tại các công trường xây dựng khu đô thị còn xảy ra hiện tượng mất cắp nắp gang hố ga và cắt trộm đường dây điện, cáp điện. Bên cạnh thiệt hại của nhà đầu tư thì còn gây mất an toàn khi xảy ra sự cố chập điện hoặc mất an toàn đối với người và phương tiện xe cộ. Đề nghị Công an tỉnh tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh tại các khu vực này, phá án và đề nghị truy tố, đề Tòa án xét xử một số vụ điển hình. Bên cạnh đó, Sở XD cũng cần nghiên cứu có báo giá nắp hố ga bằng nhựa để giảm thiểu hành vi trộm cắp nắp hố ga bằng gang.

9. Về kiến nghị cụ thể của các doanh nghiệp:

Hợp tác xã 30/4 có đề nghị xem xét lại tiền thuê đất và kiến nghị xử lý về mặt đất đai có kèm theo văn bản số 056/HTX 30-4 ngày 05 tháng 6 năm 2023.

Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường trực;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Cường

HỢP TÁC XÃ 30 - 4 BẮC GIANG

Số:/HTX 30 - 4

Về việc đề nghị xem xét lại tiền thuê đất
và kiến nghị xử lý về đất đai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày/tháng/năm 2023

Kính gửi: UBND tỉnh Bắc Giang

Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Giang

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang

UBND thành phố Bắc Giang

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang

UBND phường Đa Mai

Hợp tác xã 30 - 4 Bắc Giang chúng tôi được UBND thành phố Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 14/4/2005, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 28/4/2008; địa chỉ trụ sở; Đa Mai, thành phố Bắc Giang.

Chúng tôi xin được báo cáo và trình bày với quý cơ quan một số nội dung liên quan đến dự án bãi chứa vật liệu xây dựng và than cám tại khu vực Cống Sông thuộc Cụm Tân Thành, xã Đa Mai, thành phố Bắc Giang. Cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện dự án:

1. Về đầu tư.

UBND thành phố Bắc Giang chấp thuận đầu tư Dự án Bãi kinh doanh vật liệu xây dựng và than cám tại Công văn số 702/UBND - KT ngày 22/5/2008;

2. Về đất đai.

Hợp tác xã 30 - 4 Bắc Giang được UBND thành phố Bắc Giang cho thuê đất tạm thời để thực hiện dự án Bãi chứa vật liệu xây dựng và than cám tại khu vực Cống Sông thuộc Cụm Tân Thành, xã Đa Mai, thành phố Bắc Giang tại quyết định số 1691/QĐ - UBND ngày 27/6/2008, thời gian thuê đất tạm là 03 năm, diện tích 1.500,0m².

Được Phòng Tài Nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang giao đất thực địa ngày 29/10/2008;

Hợp tác xã đã ký hợp đồng thuê đất với UBND thành phố Bắc Giang tại Hợp đồng thuê đất số 04/HĐTĐ ngày 31/10/2005; thời hạn thuê kể từ ngày 29/10/2008 đến ngày 29/10/2011.

Về xây dựng:

Được UBND thành phố Bắc Giang cấp giấy phép xây dựng tại Giấy phép xây dựng số 729/GPXD - CT ngày 21/11/2008; cấp cho HTX 30-4 Bắc Giang được phép xây dựng công trình kè chắn đất, nhà tạm, tường rào, bệ cầu thuộc dự án chứa vật liệu xây dựng và than cám tại địa điểm khu Cống Sông, TDT Tân Thành, phường Đa Mai, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Giang tỉnh cho phép xây dựng công trình liên quan đến bãi sông khu vực K36 + 100 đê hữu Thương tại công văn số 685/NN - ĐĐ ngày 31/8/2010, đề nghị cho phép xây dựng công trình liên quan đến bãi Sông khu vực K36 + 100 đê Hữu Thương kính gửi UBND tỉnh Bắc Giang cho phép HTX 30-4 Bắc Giang được xây dựng các hạng mục công trình như tường kè phía sông, trụ cầu hàng. Được UBND thành phố Bắc Giang cho phép làm đường vào bãi sản xuất than và chứa vật liệu xây dựng khu vực K36 + 100 đê hữu thương thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 1906/QĐ - UBND ngày 29/10/2009;

4. Tiến độ triển khai thực hiện dự án.

Sau khi được UBND thành phố cho thuê đất và các đơn vị có liên quan cho phép xây dựng thì HTX đã tiến hành bồi thường GPMB khu đất xin thuê và được UBND thành phố cho thuê đất. HTX san lấp mặt bằng toàn bộ dự án (cát tân nền) bao gồm cả phần hành lang đê và hành lang thoát lũ với diện tích khoảng 4.000m²; và lu nền đạt, giải nền cơ, xây dựng máy cầu và lắp đặt cầu, thiết bị máy móc và xây dựng 01 nhà tạm kiên cố với diện tích 200m². Và mua 01 máy xúc đào nhãn hiệu DAEWOO Solar của Hàn Quốc trị giá là 954.000.000đ và 01 máy cầu điện trục bánh xích nhãn hiệu Takra RDK 160 của Đức với giá tiền là 1.500.000.000đ.

II. Những bất cập, khó khăn và vướng mắc.

Sau khi triển khai xây dựng xong dự án, HTX chuẩn bị đưa dự án đi vào hoạt động thì UBND thành phố có văn bản yêu cầu dừng hoạt động do thay đổi quy hoạch chung xây dựng thành phố 2 bên bờ sông Thương, cấm các hộ không được phép kinh doanh vật liệu xây dựng, yêu cầu HTX chuyển đổi lĩnh vực kinh doanh cho phù hợp với quy hoạch chung.

Sau khi được thuê đất HTX đã đầu tư xây dựng, lắp đặt thiết bị để chuẩn bị cho hoạt động sản xuất kinh doanh với số tiền đầu tư khoảng 6 tỷ đồng. Trong khi đó HTX thiếu kinh phí phải vay 2 tỷ đồng của Liên minh HTX trung ương Việt Nam.

* Về đất đai: Hợp tác xã 30 -4 Bắc Giang được thuê đất tạm thời hạn 03 năm (từ ngày 29/10/2008 đến ngày 29/10/2011) chúng tôi đã sử dụng đất cho hoạt động san lấp mặt bằng, xây dựng và lắp đặt máy móc khoảng 2 năm, đến năm 2011 thì chủ trương của thành phố yêu cầu đình chỉnh không được phép hoạt động kinh doanh do thay đổi quy hoạch chung xây dựng thành phố 2 bên bờ sông từ đó đến nay khu đất trên bỏ hoang không sử dụng.

* Về nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai: Hợp tác xã 30 - 4 Bắc Giang được thuê đất tạm với thời hạn 03 năm (đã hết hạn thuê đất từ ngày 29/10/2011) và mặt khác dự án bị cơ quan Nhà nước đình chỉ hoạt động nhưng cơ quan thuế vẫn thông báo và yêu cầu HTX nộp tiền thuê đất từ năm 2008 cho đến nay (2023).

III. Kiến nghị, đề xuất:

1. HTX đã gặp khó khăn khi đầu tư 6 tỷ đồng cho dự án nhưng chưa đưa dự án vào sản xuất kinh doanh đã bị UBND thành phố yêu cầu đình chỉ kinh doanh gây thất thoát tổn thất về kinh tế cho doanh nghiệp nên HTX đề nghị các cấp có thẩm quyền, xem xét miễn tiền thuê đất cho HTX.

2. Do khu đất nằm cạnh bờ Sông Thương nên bị thâm trùng, sâu trũng, HTX đã đổ san nền với diện tích 4.000m² (san lấp khoảng 40.000m² cát nền), xây dựng mặt bằng, kè bờ kiên cố mà chưa được đưa khu đất vào sử dụng nên đề nghị các cấp tạo điều kiện cho HTX được tiếp tục thuê đất tại vị trí nêu trên. HTX xin chuyển đổi mục đích xây trường Mầm non, nếu không được cho phép HTX xây 1 nhà kho để phù hợp với tình hình kinh tế xã hội và giảm thiểu môi trường.

Đề nghị Quý cơ quan tạo điều kiện xem xét cho doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



Nguyễn Thị Ánh Tuyết